

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày: 20-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Vin.
- Bà Huỳnh Thị Sương.
- Ông Nguyễn Đăng Thương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quảng Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 28/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Nguyễn Tiến Đ; sinh ngày 03/10/1997, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: tổ dân phố AB, thị trấn SV, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: cắt tóc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến D (chết) và bà Phạm Thị P sinh năm 1962; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2021 cho đến nay; bị cáo đang giam; có mặt tại phiên tòa;

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ:* Bà Phạm Thị Kim P1, Luật sư của Văn phòng Luật sư Kim P1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, là người bào chữa theo luật định cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ; địa chỉ: số 55 đường TQT, Phường LHP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị P, sinh năm 1962; trú tại: đội 3, tổ dân phố AB, thị trấn SV, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa;

2. Ông Phạm Minh T, sinh năm 1993; trú tại: khu dân cư số 6, tổ dân phố AB, thị trấn SV, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa;

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1960; trú tại: tổ 3, Phường LHP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước ngày 25/3/2021, khi Nguyễn Tiến Đ còn đang ở tại tỉnh Bình Dương thì có người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho Đ (Đ không nhớ rõ số điện thoại, Đ lưu trong danh bạ là “A V”), hỏi mua 300 (*Ba trăm*) viên thuốc lắc (Ma túy tổng hợp). Đ báo giá 105.000.000 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*) thì V đồng ý. Sau đó, Đ liên lạc với người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua “300 viên thuốc lắc”, B nói số ma túy hiện còn có giá 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), Đ đồng ý mua.

Khoảng 17 giờ ngày 24/3/2021, Đ nhận cuộc gọi từ số máy lạ nói: “*Đi lên đường Nguyễn Tri Phương, Quận 10 nhận hàng*” Đ biết là nhận ma túy, Đ đón xe Grab từ tỉnh Bình Dương đi đến đường Nguyễn Tri Phương, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến đưa cho Đ túi vải màu tím bên trong có ma túy, Đ đưa số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) cho người này rồi Đ về lại tỉnh Bình Dương và đón xe Chín Nghĩa về nhà vào ngày 25/3/2021.

Tại nhà Đ ở đội 3, TDP AB, thị trấn SV, huyện TN, Đ mở túi ma túy ra kiểm tra thì thấy có ma túy loại “*khay*” và 211 viên thuốc lắc gồm các loại “*kim cương xanh*” và “*khỉ*”. Đ gọi cho V qua ứng dụng Zalo và nói có “*kim cương xanh*”, “*khỉ*” và “*khay*” thì V nói Đ phân riêng từng loại rồi mang hết cho Vương, Đ đồng ý và phân ra 61 viên “*kim cương xanh*” thành một túi, 50 viên “*khỉ*” thành một túi, 50 viên “*khỉ*” thành một túi, 40 viên “*khỉ*” thành một túi và 01 gói “*khay*”, còn lại 10 viên “*khỉ*” và “*khay*” Đ cất riêng.

Đến khoảng 11 giờ ngày 25/3/2021, Đ gọi cho V báo đã phân xong ma túy và sẽ lấy trước một khoản tiền, sau khi giao ma túy cho V xong thì sẽ nhận số tiền còn lại. V đồng ý và hẹn Đ đến quán cà phê trên đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi. Tại đây, một người đàn ông (Không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho Đ 5.000.000 đồng, sau đó Đ về lại nhà ở thị trấn Sông Vệ.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Đ thuê xe ô tô của anh Phạm Minh T ở cùng tổ dân phố chở Đ đến quán Karaoke Hoa Đà, thuộc tổ 3 Phường LHP, thành phố QN gặp Vương giao ma túy và nhận tiền, đồng thời thỏa thuận về số ma túy Đ còn thiếu theo đặt hàng của V. Khi Đ đang đi bộ vào quán Karaoke Hoa Đà thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ tang vật, đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 296/KLGĐ-PC09, ngày 30/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- Mẫu trong phong bì số 1:

+ 61 viên nén màu xanh, không rõ hình dạng bên trong túi ni lông màu trắng được đánh số 1 là chất ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 33,57 gam.

+ 50 viên nén màu vàng, không rõ hình dạng bên trong túi ni lông màu trắng được đánh số 2 là chất ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 21,69 gam.

+ 50 viên nén màu vàng, không rõ hình dạng bên trong túi ni lông màu trắng được đánh số 3 là chất ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 21,65 gam.

+ 40 viên nén màu vàng, không rõ hình dạng bên trong túi ni lông màu trắng được đánh số 4 là chất ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 17,49 gam.

+ Chất rắn màu nâu bên trong túi ni lông màu trắng được đánh số 5 là chất ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 23,98 gam.

Tổng khối lượng mẫu chất ma túy, loại MDMA bên trong phong bì số 1 là: 118,38 gam.

- Mẫu trong phong bì số 2: 10 viên nén màu vàng không rõ hình dạng bên trong phong bì số 2 là chất ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 4,49 gam.

- Mẫu trong phong bì số 3: chất rắn màu trắng bên trong phong bì số 3 là chất ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 2,68 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (Bút lục 60-61).

Tại kết luận giám định số 312/KLGD-PC09 ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định dữ liệu di động đối với 01 điện thoại Oppo F7, màu xanh bên trong có gắn sim thu giữ của Nguyễn Tiến Đ, ghi nhận nhiều tin nhắn đi, đến, các cuộc trò chuyện trên ứng dụng Zalo, Messenger.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến Đ khai nhận, năm 2015 sau khi chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh đến phục vụ nhà hàng ăn uống tại thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong thời gian phục vụ tại nhà hàng, Đ có sử dụng ma túy. Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng nên Đ tìm cách bán ma túy. Ngoài lần bán ma túy cho V bị bắt quả tang vào ngày 25/3/2021, thì vào khoảng 12 giờ ngày 24/3/2021, một tài khoản zalo tên “N” gọi điện thoại trên ứng dụng zalo cho Đ hỏi mua ma túy dạng “kẹo”, Đ giao ma túy cho thanh niên tại nhà nghỉ Bình Yên 3, Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương với giá 3.200.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 1988/CT-VKS ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 20 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong có mã số PS2 041550 có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) túi ni lông bên trong có nhiều túi ni lông màu trắng với nhiều kích thước khác nhau; 01 (một) túi vải màu tím có dây gút; 01 thẻ sim Viettel số sê ri: 8984048000318201741 và 01 thẻ sim Vietnamobile số sê ri: 89840509181184285671.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu xanh, số Imei 1: 868476033562516, số Imei 2: 868476033562508.

Luận cứ bào chữa của Luật sư Phạm Thị Kim P1 cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ:

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo, ông Nguyễn Tiến D, là người có công với cách mạng được tặng Huy chương giải phóng hạng 3; bác ruột của bị cáo, ông Nguyễn Văn H, là liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Ngoài ra, xét về nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo thì thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, cha của bị cáo mất sớm nên bị cáo phải nghỉ học để đi làm phục vụ tại Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương, mẹ của bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bán vé số kiếm sống qua ngày; bị cáo mua bán trái phép chất ma túy do thiếu sự hiểu biết, bị bạn bè lôi kéo vào con đường nghiện ma túy, bản thân bị cáo muốn kiếm tiền để phẫu thuật ghép hộp sọ cho bị cáo và để xây mộ cho cha.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên phạt bị cáo mức án thấp hơn khung hình phạt về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là 18 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ đồng ý với lời bào chữa của Luật sư.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy việc làm sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị P; người chứng kiến đã được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do chính đáng. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 25/3/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Tiến Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại quán Karaoke Hoa Đà thuộc tổ 3, Phường LHP, thành phố QN cho một người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) thu giữ 01 túi vải màu tím bên trong có 04 túi ni lông màu trắng, trong túi ni lông có 140 viên nén màu vàng, 61 viên nén màu xanh; 01 túi ni lông màu trắng chứa 10 viên nén màu vàng; 01 túi ni lông màu trắng chứa chất rắn màu nâu. Theo Kết luận giám định số 296/KLGD-PC09 ngày 30/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận mẫu chất ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Đ là ma túy MDMA, tổng khối lượng 125,55 gam.

Số ma túy Công an thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn Tiến Đ vào ngày 25/3/2021 là do bị cáo Nguyễn Tiến Đ mua tại Thành phố Hồ Chí Minh của một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá tiền 20.000.000 đồng sau đó mang về nhà tại đội 3, tổ dân phố AB, thị trấn SV, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi nhằm mục đích bán lại cho một người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá tiền 105.000.000 đồng để kiếm lời. Sau khi phân loại ma túy, ngày 25/3/2021, bị cáo Đ đã nhận trước số tiền 5.000.000 đồng do một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch từ V đưa trước tại quán cà phê ở đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo Đ đến quán Karaoke Hoa Đà tại tổ 3, Phường LHP, thành phố QN để giao ma túy cho V và nhận số tiền còn lại thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Tiến Đ có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều

khiến hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo, ông Nguyễn Tiến D, là người có công với cách mạng được tặng Huy chương giải phóng hạng 3, Bằng khen, Giấy khen; bác ruột của bị cáo, ông Nguyễn Văn H, là liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ nộp lại số tiền 5.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước, đây là khoản tiền bị cáo bán ma túy cho đối tượng tên V và bị cáo đã nhận trước từ V tại quán cà phê đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi.

- 01 (một) túi niêm phong có mã số PS2 041550 có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định. Đây là vật chứng thuộc loại cấm lưu hành nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu xanh, số Imei 1: 868476033562516, số Imei 2: 868476033562508. Điện thoại di động này là phương tiện Nguyễn Tiến Đ dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) thẻ sim Viettel số sê ri: 8984048000318201741 và 01 (một) thẻ sim Vietnamobile số sê ri: 89840509181184285671 của bị cáo Nguyễn Tiến Đ không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) túi nilông bên trong có nhiều túi ni lông màu trắng với nhiều kích thước khác nhau là vật chứng bị cáo sử dụng để phân ma túy và bán cho các đối tượng nghiện, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) túi vải màu tím có dây gút là dụng cụ bị cáo sử dụng để chứa ma túy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với hành vi của các đối tượng liên quan:

- Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh: Đ khai mua ma túy của một người tên “B” nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi không xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “B”, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

- Đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên “Nhân”, Đ khai bán ma túy dạng “keo” cho “Nhân” vào ngày 24/3/2021 tại nhà nghỉ Bình Yên 3, huyện Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương. Quá trình điều tra Đ không biết nhân thân, lai lịch của “Nhân” và không biết hiện nay “Nhân” đang làm gì, ở đâu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

- Đối tượng tên “V” là người trực tiếp gọi điện thoại để mua ma túy từ Đ: Quá trình điều tra, Đ khai không biết nhân thân, lai lịch “V”, Đ chỉ gặp một lần và lưu số điện thoại của V trong danh bạ là “A V” có số điện thoại 0363.399.738. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành xác minh chủ thuê bao số điện thoại trên có phải của đối tượng tên V không, nhưng quá trình điều tra, xác minh không có kết quả, không có người nào tên V sử dụng số điện thoại trên, nên không có cơ sở để xử lý.

- Các đối tượng sử dụng tài khoản Zalo, Messenger, điện thoại nhắn tin cho Nguyễn Tiến Đ nội dung trao đổi liên quan đến ma túy, Đ khai không rõ thông tin, nhân thân, lai lịch của những người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi không đủ cơ sở xác minh, xử lý.

- Anh Phạm Minh T là người lái xe ô tô chở Đ đi từ thị trấn SV, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi đến quán karaoke Hoa Đà thuộc địa phận tổ 3, Phường LHP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi để giao ma túy. Khi đi, T không biết mục đích Đ thuê xe là để đi mua bán ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Minh T là có căn cứ.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Đề nghị của người bào chữa của bị cáo về mức hình phạt không được chấp nhận vì bị cáo Nguyễn Tiến Đ không đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để được áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[11] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 20 (Hai mươi) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo (25/3/2021).

2. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

2.1. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải nộp 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

2.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong có ký hiệu PS2 041550 có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) túi ni lông bên trong có nhiều túi ni lông màu trắng với nhiều kích thước khác nhau; 01 (một) túi vải màu tím có dây gút; 01 thẻ sim Viettel số sê ri: 8984048000318201741 và 01 thẻ sim Vietnamobile số sê ri: 89840509181184285671.

2.3. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F7, màu xanh, số Imeil 1: 868476033562516, số Imeil 2: 868476033562508 trong phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2021 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Mỹ Giang